TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 19 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2026/HSST
Ngày: 13-8-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 19 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Cảnh;

Ông Nguyễn Đình Quân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Thành Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2026/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Hoàng Thanh B, sinh năm 2004 tại Đắk Lắk; nơi thường trú: Thôn T, xã E, tỉnh Đắk Lắk; nơi tạm trú: ấp C, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L và bà Tô Thị H; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo bị áp dụng quyết định tạm hoãn xuất cảnh và lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09 tháng 7 năm 2026 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Mai Thanh T, sinh ngày 14/12/1999 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Võ Thị Minh T1, sinh năm 1976; nơi cư trú: ấp B, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh và ông Mai Văn H1, sinh năm 1973; nơi cư trú: ấp H, xã D, Thành phố Hồ Chí Minh (là cha đẻ và mẹ đẻ của Mai Thanh T), ông H1 có mặt, bà T1 vắng mặt có đơn xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Hoàng Thị Phương H2, sinh năm 2006; nơi thường trú: Thôn G, xã E, tỉnh Đắk Lắk; nơi tạm trú: ấp C, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

+ Ông Thạch Ngọc T2, sinh năm 1987; nơi thường trú: ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Thanh B sinh năm 2004 có giấy phép lái xe hạng A số 790251906319 do Cục sát giao thông cấp ngày 28/10/2025 có giá trị không thời hạn.

Vào lúc 09 giờ 15 phút, ngày 16/11/2025, Hoàng Thanh B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 84G1-719.16 đi trên D1-5F hướng từ vòng xoay B về hướng đường N khi đến giao lộ giao nhau giữa đường D với đường N thì xảy ra va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát (xe xin số) do Mai Thanh T, sinh năm 1999 điều khiển trên đường N hướng từ đường DC về hướng đường Q. Hậu quả: Mai Thanh T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện sau đó thì tử vong, Hoàng Thanh B chỉ bị xây sát ở ngoài da, hư hỏng 02 phương tiện.

Quá trình điều tra xác định nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông đường bộ trên là do Hoàng Thanh B điều khiển xe mô tô đi từ đường D là nhánh đường không ưu tiên giao nhau với đường N là đường chính đường ưu tiên nhưng không nhường đường cho Mai Thanh T điều khiển xe mô tô đi trên đường chính dẫn đến tai nạn làm T tử vong. Hành vi của Hoàng Thanh B đã vi phạm khoản 1 Điều 22 Luật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 84G1-719.16 đứng tên chủ sở hữu là ông Thạch Ngọc T2.

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát (xe xin số) của bà Hoàng Thị Phương H2.

Ngày 22 tháng 12 năm 2025, Phòng thuật hình sự Công an Thành phố H ban hành kết luận số 11455/KL-KTHS, xác định:

- Dấu vết va chạm giữa xe mô tô không biển số và xe mô tô biển số 84G1-719.16:

+ Các dấu vết trượt xước cao su lốp bánh trước, trượt xước sơn màu đen, trượt kim loại cạnh phải vành bánh trước xe mô tô không biển số (ảnh 3), các dấu này có chiều từ mặt lăn vào vành, ngược chiều quay tiến bánh xe phù hợp với dấu vết trượt xước kim loại, bám dính chất màu đen (cao su), cong biến dạng chân sau bên trái xe mô tô biển số 84G1-719.16 (ảnh 4), các dấu vết này có chiều qua phải, từ trước về sau.

+ Các dấu vết trượt xước sơn màu đen, trượt xước kim loại ở các chi tiết bên phải: mặt ngoài đầu dưới trước, đầu ốc trục trước xe mô tô không biển số (ảnh 5), các dấu vết này có chiều từ phải qua trái, sau về trước phù hợp với dấu vết trượt xước kim loại ở đầu ốc trục sau bên trái xe mô tô biển số 84G1-719.16 (ảnh 6), dấu vết này có chiều từ trước về sau.

+ Các dấu vết còn lại trên xe mô tô không biển số và xe mô tô biển số 84G1-719.16 không đủ cơ sở kết luận.

- Dấu vết va chạm giữa xe mô tô không biển số và xe mô tô biển số 84G1-719.16 được hình thành theo cơ chế va chạm giữa mặt trước đầu xe mô tô không số với mặt trái xe mô tô biển số 84G1-719.16 theo hướng từ trái qua phải của mô tô biển số 84G1-719.16 (như mục 1, phần V) tạo nên dấu vết trên hai phương tiện.

- Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô không biển số và xe biển số 84G1-719.16 nằm ở khu vực phía trước đầu vết cày ký hiệu số (1) như Sơ đồ hiện trường.

- Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của xe mô tô không biển số và xe mô tô biển số 84G1-719.16 khi tham gia tai nạn giao thông.

Ngày 01 tháng 12 năm 2025, Phòng thuật hình sự Công an Thành phố H ban hành kết luận số 10123/KLGĐTT-KTHS, xác định nguyên nhân tử vong của tử thi Mai Thanh T là do: Đa chấn thương.

Kết luận giám định số 10619/KL-KTHS ngày 26 tháng 11 năm 2025, Phòng thuật hình sự Công an Thành phố H kết luận: nồng độ cồn trong máu của Mai Thanh T kết luận: Không tìm thấy thành phần E (C).

Kết luận định giá tài sản số 05 ngày 22/12/2025, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xã B kết luận: 01 xe mô tô biển số 84G1-719.16 giá trị sửa chữa, thay thế phụ tùng hư hỏng là: 1.225.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision không biển số giá trị sửa chữa, thay thế phụ tùng hư hỏng là: 5.045.000 đồng.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về các vấn đề nêu trên.

Cáo trạng số 54/QĐ-KSĐT ngày 08 tháng 7 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo B về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Mức hình phạt: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xử phạt bị cáo Hoàng Thanh B từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án.

Xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 84G1-719.16 đứng tên chủ sở hữu là ông Thạch Ngọc T2, bị cáo B đã mua lại xe mô tô nói trên nhưng chưa làm giấy tờ sang tên nên đây là tài sản hợp pháp của B nên ngày 08/01/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng và bị cáo B đã nhận lại tài sản trên; đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát (xe xin số) qua xác minh đây là tài sản

của bà Hoàng Thị Phương H2. Bà H2 khai nhận do về quê nên để xe lại thì Mai Thanh T sử dụng xe mô tô nói trên ngày 08/01/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng và bà H2 đã nhận lại tài sản trên và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hoàng Thanh B bồi thường cho gia đình bị hại 30.000.000 đồng, gia đình bị hại đã nhận số tiền trên để đi làm từ thiện và không có yêu cầu gì khác, gia đình bị hại T làm đơn bãi nại và đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo B.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố, luận tội của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo đã hối hận, bị cáo phạm tội lần đầu, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan sát điều tra Công an phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người tham gia tố tụng nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai tại phiên tòa hôm nay. Do vậy, đã có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 09 giờ 15 phút, ngày 16/11/2025, bị cáo Hoàng Thanh B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 84G1-719.16 đi trên D1-5F là nhánh hướng từ vòng xoay B về hướng đường N khi đến giao lộ giao nhau giữa đường D với đường N do bị cáo B không nhường đường cho xe đi trên đường chính (là đường được ưu tiên) dẫn đến va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát (xe xin số) do bị hại Mai Thanh T điều khiển trên đường N hướng từ đường DC về hướng đường Q làm bà Mai Thanh T tử vong. Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Thanh B điều khiển xe mô tô biển số 84G1-719.16 lưu thông không tuân thủ các quy định tại khoản 1 22 Luật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 gây va chạm giao thông với xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát (xe xin số) đi trên đường chính (đường được ưu tiên) làm bị hại Mai Thanh T tử vong, đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật sự năm 2015, (sửa đổi bổ sung các năm 2017, 2024, 2025). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo với

tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo B biết việc điều khiển xe mô tô trên đường nhánh không nhường đường cho xe trong đường chính (đường được ưu tiên), không chấp hành đúng Luật Giao thông đường bộ là vi phạm pháp luật, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến sự hoạt động bình thường của các phương tiện tham gia giao thông và có thể xâm phạm đến tính mạng, sức khoẻ của người khác nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã gây tai nạn làm bị hại chết. Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và mọi người khi tham gia giao thông.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục một phần hậu quả, đại diện bị hại làm đơn bãi nại, đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo là lao động chính trong gia đình đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật sự 2015, (sửa đổi bổ sung các năm 2017, 2024, 2025).

[6] Xét bị cáo Hoàng Thanh B có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, cho bị cáo B hưởng án treo là đã đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: gia đình bị hại đã nhận số tiền 30.000.000 đồng từ bị cáo B để đi làm từ thiện và không có yêu cầu gì khác, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát (xe xin số) qua xác minh là tài sản của bà Hoàng Thị Phương H2 do bà H2 về quê nên để xe lại cho bị hại Mai Thanh T sử dụng nên ngày 08/01/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 69/QĐ-VPCQCSĐT trả lại tài sản trên cho bà H2, bà H2 nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 84G1-719.16 đứng tên chủ sở hữu là ông Thạch Ngọc T2. Bị cáo B đã mua lại xe mô tô nói trên nhưng chưa làm giấy tờ sang tên nên đây là tài sản hợp pháp của B. Ngày 08/01/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 68/QĐ-VPCQCSĐT trả lại tài sản trên cho bị cáo B, bị cáo B đã nhận lại chiếc xe trên

nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2017, 2024 và 2025) đối với bị cáo Hoàng Thanh B.

Điều 106, Điều 135 và khoản 2 Điều 136, Điều 260, Điều 268, Điều 269 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 01/2022/NQ–HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ–HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Nghị quyết Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 07 tháng 9 năm 2022.

Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thanh B phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Hoàng Thanh B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hoàng Thanh B cho Ủy ban nhân dân xã B, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự 2025. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

3. Về án phí: bị cáo Hoàng Thanh B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15

(mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai